

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28-12-2021

V/v: “Tranh chấp về hôn nhân và
gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Q, bà Nguyễn Thị H1

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện

Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Lương Tài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2021 về “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-DS ngày 03/12/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Kim Thao, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(Vắng mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Kim Thao, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Đăng Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đăng Q kết hôn vào ngày 14/02/2009, anh chị kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lâm Thao theo quy định của pháp luật. Sau ngày cưới chị về chung sống cùng anh Quyết ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hoà thuận, hạnh phúc.

Mâu thuẫn vợ chồng theo chị Thịnh trình bày: Do anh Quyết không tin tưởng chị, thường xuyên ghen tuông vô cớ và có những lời lẽ xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của chị. Đỉnh điểm của mâu thuẫn là từ tháng 8 năm 2020, chị xin phép về nhà mẹ đẻ ở huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn ăn cỗ cưới nhưng chị mới đi được một ngày thì anh Quyết gọi điện bắt chị về, vừa về đến nhà bố anh Quyết liền đuổi, đánh chị và

không cho chị vào nhà, anh Quyết chứng kiến mọi việc nhưng không nói gì khiến chị phải chuyển ra ngoài thuê nhà ở. Sau đó anh Quyết xin lỗi và chị đã về nhà nhưng chỉ được một thời gian thì anh Quyết lại tiếp tục ghen tuông vô cớ, dùng hình ảnh của chị để bôi nhọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị trên mạng xã hội. Do không thể chịu đựng được nên chị phải bỏ ra ngoài thuê nhà ở và vợ chồng sống ly thân từ ngày 05/12/2020 (âm lịch) cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, anh Quyết vẫn không hề thay đổi tính cách, hơn nữa anh còn đe dọa và ngăn cản không cho chị gặp và thăm con. Nay chị xác định giữa chị và anh Quyết không còn tình cảm, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng không thể hàn gắn, vợ chồng sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Đăng Q.

Mâu thuẫn vợ chồng theo anh Quyết trình bày một phần là do bố đẻ anh nóng tính, một phần là do chị Thịnh có một chút tai tiếng về việc trai gái, sự việc này hai gia đình có biết và hòa giải, mẹ chị Thịnh đã đưa chị Thịnh về xin lỗi anh và gia đình nhưng vợ chồng chỉ đoàn tụ được hai tháng thì hai vợ chồng lại nảy sinh mâu thuẫn do chị Thịnh vẫn không thay đổi tính cách nên anh chị đã sống ly thân từ ngày 17/01/2021 cho đến nay. Nay anh xác định mặc dù chị Thịnh có lỗi nhưng anh vẫn tha thứ cho chị và mong muốn chị rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ cùng nuôi dạy các con trưởng thành nên anh không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị Thịnh và anh Quyết thống nhất trình bày: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Mạnh, sinh ngày 16/01/2010 và Nguyễn Đăng Quyền, sinh ngày 04/12/2013, hiện tại cả hai con chung vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay hai con chung do anh Quyết trực tiếp nuôi dưỡng. Quan điểm của chị Thịnh khi ly hôn do điều kiện của chị phải thuê nhà trọ nhỏ hẹp, chị làm công nhân may thường xuyên phải đi sớm về muộn còn anh Quyết làm thạch cao gần nhà, anh đã có nhà ở kiên cố, ổn định, trường học của hai con cũng gần nhà nên chị mong muốn Tòa giao hai con cho anh Quyết tiếp tục nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi con chị tự nguyện đóng góp là 800.000 đồng/1 con chung/1 tháng. Nếu anh Quyết không nhất trí nuôi hai con chung thì chị sẽ nhận nuôi cả hai con và không yêu cầu anh Quyết phải cấp dưỡng nuôi con. Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/10/2021, anh Quyết trình bày anh có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị Thịnh phải cấp dưỡng nuôi con nhưng anh mong muốn chị Thịnh làm một sổ tiết kiệm ở Ngân hàng để hàng tháng gửi tiền tiết kiệm mang tên hai con, đến năm 18 tuổi hai con có quyền rút ra để lo cho cuộc sống sau này. Tại các biên bản hòa giải và tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ anh Quyết trình bày do chị Thịnh không tôn trọng anh, nói anh không có khả năng nuôi con nên anh yêu cầu chị Thịnh nuôi cả hai con, cấp dưỡng nuôi con anh sẽ đóng góp bằng mức chị Thịnh đóng góp cho anh.

Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Chị Thịnh và anh Quyết không có gì nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải hai lần nhưng chị Thịnh vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh Quyết, anh Quyết tự ý bỏ về khi

phiên hòa giải chưa kết thúc do vậy anh chị không thống nhất được giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện VKSND huyện Lương Tài phát biểu ý kiến: Việc Tòa án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng thời hạn quy định của pháp luật. Việc Tòa án thu thập chứng cứ và ra các văn bản tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện chấp hành đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 228, 235, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đăng Q.
- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Mạnh, sinh ngày 16/01/2010 và Nguyễn Đăng Quyền, sinh ngày 04/12/2013 cho anh Quyết trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chung, chị Thịnh có nghĩa vụ đóng góp là 800.000 đồng/1 con chung/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Thịnh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.
- Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Không đặt ra xem xét, giải quyết khi ly hôn.
- Về án phí: Chị Hoàng Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, chị Hoàng Thị Th vắng mặt nhưng chị đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh Nguyễn Đăng Q đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Thịnh, anh Quyết là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về nội dung*:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Tại phiên tòa hôm nay, chị Hoàng Thị Th vắng mặt nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Đăng Q. Lời đề nghị của chị Thịnh qua xem xét Tòa án nhận thấy: Chị Thịnh và anh Quyết kết hôn từ năm 2009, thủ tục kết hôn phù hợp luật định. Mâu thuẫn giữa chị Thịnh và anh Quyết được xác định là do tính cách vợ chồng không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng

không tin tưởng lẫn nhau nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 đến nay. Nay chị Thịnh làm đơn xin ly hôn, anh Quyết không nhất trí ly hôn nhưng anh cũng xác định mâu thuẫn giữa hai vợ chồng khó có khả năng hàn gắn, nếu vợ chồng về chung sống thì cũng chỉ vì con. Do đó, cần xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Thịnh và anh Quyết đã đến mức trầm trọng, anh chị đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Thịnh được ly hôn với anh Quyết là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về con chung: Chị Thịnh và anh Quyết có hai con chung là Nguyễn Hoàng Mạnh, sinh ngày 16/01/2010 và Nguyễn Đăng Quyền, sinh ngày 04/12/2013, hiện tại hai con chung vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường. Hội đồng xét xử xét thấy: Về điều kiện nuôi con thì anh Quyết đảm bảo hơn chị Thịnh, kể từ khi anh chị sống ly thân đến nay hai con chung do anh Quyết trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, trường học của hai cháu gần nhà, hai con chung đều có nguyện vọng được ở với anh Quyết. Chị Thịnh làm công nhân, không có nơi ở ổn định, chị cũng có nguyện vọng để anh Quyết được tiếp tục nuôi con. Do vậy để đảm bảo sự phát triển về tâm lý, sinh hoạt và học tập của hai con cần giao cho anh Quyết được tiếp tục nuôi cả hai con chung. Cấp dưỡng nuôi con chị Thịnh tự nguyện đóng góp mức 800.000 đồng/1 tháng, anh Quyết không yêu cầu mức cấp dưỡng cụ thể. Tuy nhiên qua xác minh thu nhập và mức sinh hoạt tại địa phương thì cần thiết phải buộc chị Thịnh cấp dưỡng nuôi con cùng anh Quyết với mức 1.000.000 đồng/1 con chung/1 tháng là phù hợp. Chị Thịnh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Chị Thịnh và anh Quyết trình bày không có gì và không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết khi ly hôn nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Thịnh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; 227; 228; 235; 238; 264; 266; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. **Xử:**

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đăng Q.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Mạnh, sinh ngày 16/01/2010 và Nguyễn Đăng Quyền, sinh ngày 04/12/2013 cho anh Quyết trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chung, chị Thịnh có nghĩa vụ đóng góp là 1.000.000 đồng/1 con chung/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Thịnh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Không đặt ra xem xét, giải quyết khi ly hôn.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Thịnh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001978 ngày 13/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Tài;
- Chi cục huyện Lương Tài;
- Đương sự;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Bắc Ninh
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị H

